

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 9 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ hằng năm đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 541/TTr-SNV ngày 04/9/2024.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ hằng năm đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2280/QĐ-UBND ngày 21/11/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ hằng năm đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, ĐV;
- Lưu: VT, NC<sub>(TPT)</sub>.

#### CHỦ TỊCH

**Hồ Tiến Thiệu**

## QUY ĐỊNH

**Đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ hằng năm  
đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 9 năm 2024  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

### Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về tiêu chí chấm điểm, trình tự thực hiện đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ hằng năm và nhiệm vụ trọng tâm đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các Sở, ban, ngành gồm:

- Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn.

2. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

4. Các đơn vị không thuộc các đối tượng trên nhưng được UBND tỉnh phê duyệt các nhiệm vụ trọng tâm trong năm (sau đây gọi tắt là đơn vị chỉ được phê duyệt nhiệm vụ trọng tâm).

#### Điều 3. Nguyên tắc và mục đích đánh giá, xếp loại

1. Việc chấm điểm, đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm đối với các cơ quan, đơn vị bảo đảm khách quan, dân chủ, công bằng và công khai.

2. Các cơ quan, đơn vị khi tiến hành tự chấm điểm, đánh giá, xếp loại theo các nội dung của Quy định này phải phản ánh đúng kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm, có trách nhiệm cung cấp thông tin và giải trình đầy đủ những nội dung để thực hiện đánh giá, xếp loại.

3. Kết quả xếp loại thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị là căn cứ để bình xét thi đua, khen thưởng trong các Cụm, Khối thi đua và đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm đối với người đứng đầu mỗi cơ quan, đơn vị.

### Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

#### Điều 4. Nội dung đánh giá, xếp loại

1. Việc đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm đối với các cơ quan, đơn vị được thực hiện trên các nội dung sau:

a) Đối với các Sở, ban, ngành: tiêu chí đánh giá chấm điểm theo **Phụ lục I** kèm theo Quy định này.

b) Đối với UBND các huyện, thành phố: tiêu chí đánh giá chấm điểm theo **Phụ lục II** kèm theo Quy định này.

c) Đối với đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh: tiêu chí đánh giá chấm điểm theo **Phụ lục III** kèm theo Quy định này.

2. Các cơ quan, đơn vị thực hiện đánh giá từng nhiệm vụ trọng tâm (*nếu có*) theo **Phụ lục IV** kèm theo Quy định này.

3. Đối với các đơn vị chỉ được phê duyệt nhiệm vụ trọng tâm: thang điểm đánh giá xếp loại thực hiện theo **Phụ lục IV** kèm theo Quy định này.

*Lưu ý:* Các cơ quan, đơn vị thực hiện đánh giá từng nhiệm vụ trọng tâm (*nếu có*) theo Phụ lục IV. Ví dụ: Cơ quan A trong năm được phê duyệt 05 nhiệm vụ trọng tâm thì sẽ có 05 biểu chấm điểm theo Phụ lục IV (mỗi nhiệm vụ trọng tâm chấm điểm theo 01 biểu riêng).

#### **Điều 5. Hồ sơ đánh giá, xếp loại**

1. Bảng tổng hợp kết quả tự chấm điểm của cơ quan, đơn vị.
2. Giải trình các nội dung không có tài liệu kiểm chứng hoặc tài liệu kiểm chứng không đầy đủ thông tin.

#### **Điều 6. Trình tự thực hiện và Hội đồng đánh giá, xếp loại**

1. Trình tự đánh giá, xếp loại:
  - a) Các cơ quan, đơn vị thành lập Hội đồng tự đánh giá, xếp loại để thực hiện tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ hằng năm, nhiệm vụ trọng tâm và gửi kết quả tự đánh giá trình Chủ tịch UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ và trên hệ thống Phần mềm đánh giá, chấm điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn*) **trước ngày 05/01** năm sau liền kề năm đánh giá.

b) Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định để thực hiện tham mưu, tổng hợp và thẩm định kết quả đánh giá, xếp loại các cơ quan, đơn vị. Thời gian Hội đồng thẩm định tổng hợp, thẩm định và trình kết quả đánh giá, xếp loại của các cơ quan, đơn vị **từ ngày 05/01 đến ngày 31/01 năm sau liền kề năm đánh giá**. Hội đồng thẩm định tỉnh thực hiện các nội dung sau:

- Thẩm định và tổ chức họp Hội đồng thẩm định xem xét kết quả tổng hợp việc đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ hằng năm đối với các cơ quan, đơn vị.

- Trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị.

c) Căn cứ kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành:

- Quyết định về việc xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị.

- Quyết định đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm.

2. Hội đồng tự đánh giá xếp loại:

a) Hội đồng tự đánh giá, xếp loại của cơ quan, đơn vị:

Hội đồng tự đánh giá, xếp loại do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định thành lập, có số thành viên lẻ, ít nhất là 05 thành viên:

- Đối với cơ quan, đơn vị cấp tỉnh: thành viên Hội đồng tự đánh giá, xếp loại gồm Lãnh đạo cơ quan, Chánh Văn phòng (hoặc Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính), Trưởng một số phòng, ban và một số chuyên viên tham gia giúp việc cho Hội đồng.

- Đối với UBND các huyện, thành phố: thành viên Hội đồng tự đánh giá, xếp loại gồm Lãnh đạo UBND huyện, thành phố; Chánh Văn phòng UBND và UBND; Trưởng Phòng Nội vụ; Trưởng một số phòng, đơn vị và công chức tham gia giúp việc cho Hội đồng.

b) Hội đồng thẩm định của tỉnh:

Hội đồng thẩm định của tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập, có số thành viên lẻ, ít nhất là 05 thành viên, gồm: Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo UBND tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo Sở Nội vụ, các uỷ viên là lãnh đạo các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và một số cơ quan liên quan khác (nếu cần thiết).

Sở Nội vụ là cơ quan thường trực của Hội đồng. Hội đồng hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Giúp việc cho Hội đồng thẩm định là Tổ giúp việc do 01 công chức là lãnh đạo cấp phòng của Sở Nội vụ làm Tổ trưởng, các thành viên là công chức của các cơ quan tham gia Hội đồng thẩm định tỉnh. Tổ giúp việc có trách nhiệm tổng hợp và dự kiến kết quả đánh giá, xếp loại các cơ quan, đơn vị.

## **Điều 7. Thang điểm, cách thức chấm điểm và xếp loại theo điểm**

1. Đối với các Sở, Ban, ngành; đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh.

a) Thang điểm: là tổng số điểm của các nội dung thực hiện nhiệm vụ được đánh giá theo thang điểm chuẩn là **100 điểm** (bao gồm cả điểm thưởng).

b) Cách thức chấm điểm:

- Đánh giá chấm điểm theo thang điểm của từng tiêu chí. Mức điểm cho mỗi tiêu chí là điểm tối đa khi hoàn thành toàn bộ yêu cầu của tiêu chí đó và giảm trừ tương ứng theo mức độ thực hiện nhiệm vụ hoặc điểm trừ.

- Các cơ quan, đơn vị thực hiện đánh giá từng nhiệm vụ trọng tâm (*nếu có*) theo Phụ lục IV và sử dụng kết quả đánh giá xếp loại các nhiệm vụ trọng tâm để tính điểm trong nội dung tính điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ hằng năm tại Phụ lục I, III.

c) Xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ:

Việc xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ hằng năm được căn cứ trên tổng số điểm mà cơ quan, đơn vị đạt được, cụ thể:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: đạt từ **95** đến **100** điểm;
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: đạt từ **80** đến dưới **95** điểm;
- Hoàn thành nhiệm vụ: đạt từ **50** đến dưới **80** điểm;
- Không hoàn thành nhiệm vụ: đạt dưới **50** điểm.

2. Đối với UBND các huyện, thành phố:

a) Thang điểm: là tổng số điểm của các nội dung thực hiện nhiệm vụ được đánh giá theo thang điểm chuẩn là 100 điểm.

b) Cách thức chấm điểm: đánh giá chấm điểm theo thang điểm của từng tiêu chí tại Phụ lục II. Mức điểm cho mỗi tiêu chí là điểm tối đa khi hoàn thành toàn bộ yêu cầu của tiêu chí đó và giảm trừ tương ứng theo mức độ thực hiện nhiệm vụ.

c) Xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ:

Việc xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ hằng năm được căn cứ trên tổng số điểm mà UBND các huyện, thành phố đạt được, cụ thể:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: đạt từ **90** đến **100** điểm;
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: đạt từ **80** đến dưới **90** điểm;
- Hoàn thành nhiệm vụ: đạt từ **50** đến dưới **80** điểm;
- Không hoàn thành nhiệm vụ: đạt dưới **50** điểm.

3. Đối với nhiệm vụ trọng tâm:

a) Thang điểm: là tổng số điểm của các nội dung thực hiện nhiệm vụ trọng tâm được đánh giá theo thang điểm chuẩn là 10 điểm.

b) Cách thức chấm điểm: đánh giá chấm điểm theo thang điểm của từng tiêu chí. Mức điểm cho mỗi tiêu chí là điểm tối đa khi hoàn thành toàn bộ yêu cầu của tiêu chí đó và giảm trừ tương ứng theo mức độ thực hiện nhiệm vụ.

c) Xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: đạt từ **09** điểm trở lên;
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: đạt từ **08** điểm đến dưới **09** điểm;
- Hoàn thành nhiệm vụ: đạt từ **05** điểm đến dưới **08** điểm;
- Không hoàn thành nhiệm vụ: đạt dưới **05** điểm.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 8. Trách nhiệm thực hiện**

#### 1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị

a) Tổ chức triển khai thực hiện Quy định này, hằng năm thực hiện tự đánh giá, xếp loại và báo cáo kết quả tự đánh giá, xếp loại về Sở Nội vụ bảo đảm thời gian quy định.

b) Căn cứ Quy định này và tình hình thực tế, cơ quan, đơn vị ban hành Quy định về đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ đối với cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc.

#### 2. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan: tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định tỉnh; thành lập Tổ chuyên viên giúp việc cho Hội đồng thẩm định tỉnh; tham mưu Hội đồng thẩm định tỉnh tổ chức thẩm định, tổng hợp, đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ đối với cơ quan, đơn vị; trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định kết quả đánh giá, xếp loại cơ quan, đơn vị.

b) Theo dõi, đôn đốc và kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện Quy định này.

c) Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện và tham mưu, trình Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng các cơ quan, đơn vị có thành tích trong việc hoàn thành nhiệm vụ hằng năm; chấn chỉnh các hạn chế, thiếu sót, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp trên xử lý trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ theo quy định pháp luật.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên rà soát nội dung tiêu chí đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ, trình UBND tỉnh quyết định điều chỉnh, bổ sung đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành và điều kiện thực tế của tỉnh.

### **Điều 9. Trách nhiệm của các cơ quan tham gia Hội đồng thẩm định**

1. Theo dõi, tổng hợp việc thực hiện nhiệm vụ được giao; việc chấp hành các chính sách, quy định đối với các lĩnh vực liên quan (*chế độ tài chính; công tác phòng, chống tham nhũng; giải quyết khiếu nại, tố cáo; đảm bảo trật tự, an toàn giao thông; cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa; cơ quan, đơn vị an toàn về an ninh, trật tự ...*).

2. Phối hợp với Sở Nội vụ thẩm định kết quả tự đánh giá, xếp loại thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị./.